

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-SYT Quảng Ngãi, ngày tháng 10 năm 2026

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia  
xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã  
hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 thuộc  
lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Kế hoạch số 174/KH-BCĐ ngày 23/9/2026 của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Ngãi về truyền thông Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 2974/KH-SYT ngày 06/9/2026 của Sở Y tế về thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 thuộc lĩnh vực y tế, Sở Y tế ban hành Kế hoạch truyền thông với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức truyền thông thống nhất, bài bản, chủ động và thường xuyên về các nội dung của Chương trình thuộc lĩnh vực y tế nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, thống nhất nhận thức và hành động của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đội ngũ y tế, cộng đồng và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

Truyền thông đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ, cơ chế, chính sách và kết quả thực hiện Chương trình thuộc lĩnh vực y tế; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thúc đẩy thay đổi hành vi của người dân trong chăm sóc sức khỏe, bảo đảm an toàn thực phẩm, chăm sóc và bảo vệ trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý, dược liệu có giá trị kinh tế tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Phát huy vai trò của y tế cơ sở, nhân viên y tế thôn, bản, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số, người có uy tín và cộng đồng trong truyền thông, vận động người dân; tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và các dịch vụ y tế cơ bản, thiết yếu, nhất là đối với người nghèo, người dân vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Thông qua hoạt động truyền thông góp phần xây dựng hình ảnh Chương trình là chương trình phát triển tổng hợp, bao trùm, lấy người dân làm trung tâm; đồng thời nâng cao vai trò của y tế cơ sở trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức

khỏe Nhân dân gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

## **2. Mục tiêu**

### **a) Mục tiêu chung**

Tổ chức truyền thông về Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 thuộc lĩnh vực y tế thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; kết hợp giữa truyền thông chung và truyền thông theo chuyên đề, giữa truyền thông chính sách, truyền thông giáo dục sức khỏe, truyền thông thay đổi hành vi và truyền thông cộng đồng; giữa phương thức truyền thông truyền thống và truyền thông số, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, tiêu chí, chỉ tiêu của Chương trình thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế.

### **b) Mục tiêu cụ thể**

- 100% cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế và Trạm Y tế có liên quan được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu hướng dẫn về các nội dung của Chương trình thuộc lĩnh vực y tế.

- 100% xã thuộc phạm vi thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu y tế được tuyên truyền, hướng dẫn về Tiêu chí 5.3 - Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; Tiêu chí 5.4 - Trạm Y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập và Tiêu chí 6.6 - Có hoạt động phòng, chống xâm hại trẻ em; chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn.

- 100% xã nông thôn thuộc phạm vi triển khai được tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định pháp luật về an toàn thực phẩm gắn với hoạt động quản lý, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm.

- Các địa bàn triển khai hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý được cung cấp thông tin, tuyên truyền về chính sách, kỹ thuật, liên kết sản xuất, phát triển chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm.

- 100% xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc phạm vi thực hiện được triển khai hoạt động truyền thông phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

- Hằng năm xây dựng, đăng tải và chia sẻ các tin, bài, phóng sự, infographic, video và các sản phẩm truyền thông phù hợp về nội dung Chương trình thuộc lĩnh vực y tế; chú trọng tuyên truyền kết quả thực hiện, mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình.

- Phối hợp với UBND các xã, phường, đặc khu cung cấp nội dung chuyên môn y tế để lồng ghép trong hoạt động truyền thông về Chương trình trên hệ thống thông tin cơ sở; chú trọng hình thức và ngôn ngữ phù hợp đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thông qua hoạt động truyền thông, góp phần thực hiện các chỉ tiêu đến năm 2030: 100% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; 100% xã có Trạm Y tế theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch

vụ chăm sóc xã hội; có ít nhất 90% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp; 100% xã nông thôn được tuyên truyền, giám sát an toàn thực phẩm; hỗ trợ người dân tại ít nhất 04 địa bàn về phát triển vùng trồng dược liệu quý; 100% xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về giảm thiểu tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

### **3. Yêu cầu**

- Công tác truyền thông phải được triển khai đồng bộ, thường xuyên, liên tục, xuyên suốt trong giai đoạn 2026 - 2030; bám sát định hướng truyền thông chung của Chương trình và các nhiệm vụ, tiêu chí, chỉ tiêu được giao cho ngành Y tế.

- Nội dung truyền thông bảo đảm chính xác, kịp thời, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; phù hợp với đặc điểm văn hóa, phong tục, tập quán, ngôn ngữ và khả năng tiếp cận thông tin của từng nhóm đối tượng, từng địa bàn.

- Kết hợp hài hòa giữa truyền thông chính sách, truyền thông phát triển, truyền thông giáo dục sức khỏe, truyền thông thay đổi hành vi và truyền thông cộng đồng; đa dạng hóa hình thức truyền thông, kết hợp giữa báo chí, phát thanh, thông tin cơ sở, truyền thông trực tiếp và các nền tảng số.

- Ưu tiên hoạt động truyền thông tại vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phát huy vai trò của người có uy tín, già làng, trưởng thôn, nhân viên y tế thôn, bản, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số và các tổ chức đoàn thể ở cơ sở.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở Y tế với các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan truyền thông; sử dụng nguồn lực tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, tránh trùng lặp, hình thức, lãng phí.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng truyền thông**

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Y tế; nhân viên y tế thôn, bản, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số và lực lượng tham gia công tác truyền thông tại cộng đồng.

- Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ làm công tác Chương trình tại cơ sở.

- Người dân vùng nông thôn; người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Trẻ em, vị thành niên, thanh niên, phụ nữ, phụ nữ mang thai, các cặp nam nữ chuẩn bị kết hôn, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ và gia đình có trẻ em.

- Người có uy tín, già làng, trưởng thôn, chức sắc, chức việc tôn giáo và các cá nhân có ảnh hưởng trong cộng đồng.

- Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dược liệu và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

## **2. Phạm vi thực hiện**

Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; tập trung tại các xã nông thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, địa bàn đặc biệt khó khăn và các địa bàn triển khai các nội dung, tiêu chí, chỉ tiêu của Chương trình thuộc lĩnh vực y tế.

## **3. Thời gian thực hiện**

Từ năm 2026 đến hết năm 2030.

# **III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG TRỌNG TÂM**

## **1. Truyền thông về chủ trương, chính sách và tổ chức thực hiện Chương trình**

- Tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, cơ chế, chính sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 có liên quan đến lĩnh vực y tế.

- Tuyên truyền trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị và vai trò chủ thể của người dân, cộng đồng trong thực hiện các mục tiêu, tiêu chí, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực y tế.

- Thông tin về tiến độ, kết quả thực hiện; tuyên truyền các mô hình hiệu quả, cách làm hay, sáng kiến, gương điển hình; phản ánh những khó khăn, vướng mắc và giải pháp trong quá trình triển khai Chương trình.

## **2. Truyền thông thực hiện Tiêu chí 5.3 - Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế**

- Tuyên truyền nội dung, yêu cầu và ý nghĩa của việc thực hiện Tiêu chí quốc gia về y tế xã; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các ngành, đoàn thể và cộng đồng trong thực hiện, duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí.

- Tuyên truyền vai trò của y tế cơ sở trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe người dân, dân số, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và nâng cao sức khỏe cộng đồng.

- Tuyên truyền kết quả thực hiện Tiêu chí quốc gia về y tế xã; các mô hình, địa phương thực hiện tốt để phổ biến, nhân rộng.

## **3. Truyền thông thực hiện Tiêu chí 5.4 - Trạm Y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập**

- Tuyên truyền vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Trạm Y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập; các dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội.

- Tuyên truyền để người dân hiểu, chủ động tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế phù hợp ngay tại tuyến y tế cơ sở; góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trạm Y tế và giảm quá tải cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên.

- Tuyên truyền về củng cố nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của Trạm Y tế.

#### **4. Truyền thông chăm sóc, bảo vệ trẻ em và thực hiện Tiêu chí 6.6**

- Tuyên truyền quyền trẻ em; trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng và xã hội trong chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại, bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và tai nạn, thương tích trẻ em; hướng dẫn trẻ em và gia đình nhận diện nguy cơ, tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.

- Tuyên truyền Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111 và các kênh tiếp nhận, hỗ trợ trẻ em tại địa phương.

- Tuyên truyền các chính sách, dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; vận động cộng đồng tham gia hỗ trợ, bảo vệ trẻ em, góp phần bảo đảm ít nhất 90% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp.

#### **5. Truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm tại khu vực nông thôn**

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; nâng cao ý thức, trách nhiệm tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm.

- Hướng dẫn người dân lựa chọn, bảo quản, chế biến và sử dụng thực phẩm an toàn; thực hành vệ sinh trong hộ gia đình, bếp ăn tập thể, cơ sở dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, lễ hội và các hoạt động cộng đồng.

- Tuyên truyền các biện pháp phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm; hướng dẫn phát hiện, khai báo và phối hợp xử lý khi xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, kiểm soát, giám sát an toàn thực phẩm; khuyến khích ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc thực phẩm.

#### **6. Truyền thông hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý, dược liệu có giá trị kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

- Tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý, dược liệu có giá trị kinh tế; thông tin về điều kiện, đối tượng, nội dung hỗ trợ theo quy định.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo tồn, khai thác hợp lý và phát triển nguồn dược liệu; giá trị của cây dược liệu bản địa, tri thức y dược cổ truyền gắn với bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển kinh tế.

- Vận động người dân, hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, tổ hợp tác, hợp tác xã và doanh nghiệp tham gia các dự án, mô hình phát triển vùng trồng dược liệu phù hợp; thúc đẩy liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm và phát triển chuỗi giá trị.

- Tăng cường quảng bá giá trị, sản phẩm dược liệu của địa phương; tuyên truyền ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc và kết nối thị trường, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững.

## **7. Truyền thông giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống**

- Tuyên truyền các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình; cung cấp thông tin về thực trạng, nguyên nhân và hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống đối với sức khỏe, sức khỏe sinh sản, chất lượng dân số, giống nòi và sự phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức truyền thông trực tiếp, tư vấn tại cộng đồng cho vị thành niên, thanh niên, cha mẹ và các nhóm có nguy cơ; lồng ghép nội dung truyền thông trong hoạt động tại trường học, cộng đồng, các câu lạc bộ và hoạt động của các tổ chức đoàn thể.

- Vận động vị thành niên, thanh niên và các cặp nam nữ chuẩn bị kết hôn tiếp cận thông tin, tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; nâng cao kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền, già làng, trưởng thôn, người có uy tín, gia đình và cộng đồng trong vận động thay đổi nhận thức, hành vi; xây dựng và sử dụng sản phẩm truyền thông bằng tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với từng địa bàn.

## **IV. CHỦ ĐỀ TRUYỀN THÔNG TRỌNG TÂM HÀNG NĂM**

### **1. Năm 2026: “Đồng bộ chính sách - Thống nhất hành động”**

Tập trung truyền thông về mục tiêu, nội dung, cơ chế, chính sách, phương thức tổ chức thực hiện Chương trình; các tiêu chí, chỉ tiêu và nhiệm vụ thuộc lĩnh vực y tế; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và vai trò của người dân, cộng đồng.

Tổ chức phổ biến, tập huấn, hướng dẫn các văn bản thực hiện Chương trình cho đội ngũ cán bộ y tế và lực lượng tham gia thực hiện tại cơ sở.

### **2. Năm 2027: “Kinh tế nông thôn - Nâng cao giá trị và phát triển xanh”**

Tập trung truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm tại khu vực nông thôn; hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý, dược liệu có giá trị kinh tế; bảo tồn, phát huy giá trị dược liệu và tri thức y dược cổ truyền gắn với tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân.

### **3. Năm 2028: “Bứt phá về sinh kế, thu nhập và giảm nghèo bền vững”**

Tăng cường truyền thông tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; truyền thông giảm thiểu tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; chăm sóc sức khỏe sinh sản, bảo vệ trẻ em; nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế cơ bản, thiết yếu của người nghèo và các nhóm yếu thế.

### **4. Năm 2029: “Nông thôn xanh - Cộng đồng số - Thích ứng bền vững”**

Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong truyền thông y tế; tuyên truyền về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sức khỏe, hoạt động của y tế cơ sở, quản lý an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc dược liệu; phát triển các sản phẩm truyền thông số phù hợp với cộng đồng.

### **5. Năm 2030: “Nông thôn hiện đại, bản sắc, bền vững, không để ai bị bỏ lại phía sau”**

Tập trung tuyên truyền kết quả thực hiện các mục tiêu, tiêu chí, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực y tế; lan tỏa các mô hình hay, cách làm hiệu quả; biểu dương tập thể, cá nhân tiêu biểu; tổng kết và tuyên truyền kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030.

## **V. HÌNH THỨC VÀ GIẢI PHÁP TRUYỀN THÔNG**

- Tăng cường truyền thông trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc; phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi và các cơ quan truyền thông xây dựng, đăng tải tin, bài, phóng sự, chuyên đề về các nội dung Chương trình thuộc lĩnh vực y tế.

- Phối hợp với UBND các xã, phường, đặc khu và hệ thống thông tin cơ sở xây dựng, cung cấp nội dung chuyên môn y tế để lồng ghép phát sóng trong các chương trình truyền thanh về Chương trình; lựa chọn nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; sử dụng tiếng dân tộc thiểu số tại các địa bàn phù hợp.

- Tổ chức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng thông qua tư vấn, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt thôn, tổ dân phố, câu lạc bộ, trường học, hội nghị, hội thi và các hoạt động cộng đồng; tăng cường tư vấn trực tiếp cho nhóm đối tượng có nguy cơ và nhóm yếu thế.

- Biên soạn, sản xuất và phổ biến các sản phẩm truyền thông như pa-nô, áp phích, tờ rơi, tờ gấp, sổ tay, tài liệu hỏi - đáp, infographic, video ngắn, phóng sự và các sản phẩm truyền thông trực quan khác; nghiên cứu xây dựng tài liệu song ngữ tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với nhu cầu thực tế.

- Đẩy mạnh truyền thông số trên các nền tảng phù hợp như Facebook, Zalo, YouTube và các nền tảng truyền thông số khác; tăng cường chia sẻ nội dung giữa các cơ quan, đơn vị để mở rộng phạm vi tiếp cận.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe, truyền thông thay đổi hành vi và kỹ năng sử dụng nền tảng số cho cán bộ y tế cơ sở, nhân viên y tế thôn, bản, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số và lực lượng tham gia truyền thông tại cộng đồng.

- Phát huy vai trò của già làng, trưởng thôn, người có uy tín, các tổ chức chính trị - xã hội, nhân viên y tế thôn, bản, cô đỡ thôn bản và cộng tác viên dân số trong tuyên truyền, vận động người dân.

- Chú trọng xây dựng và lan tỏa các câu chuyện thực tiễn, mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương điển hình trong thực hiện Chương trình; kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực.

- Theo dõi, tiếp nhận và phân tích thông tin phản ánh từ báo chí, mạng xã hội, người dân và địa phương; chủ động cung cấp thông tin chính thống, kịp thời xử lý hoặc phối hợp xử lý thông tin sai lệch, thiếu chính xác liên quan đến Chương trình thuộc lĩnh vực y tế.

## **VI. THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRUYỀN THÔNG**

- Theo dõi kết quả triển khai thông qua số lượng, chất lượng các hoạt động và sản phẩm truyền thông; số lượng đối tượng, địa bàn được tiếp cận; mức độ tham gia của cộng đồng và kết quả thực hiện các mục tiêu truyền thông.

- Lồng ghép việc kiểm tra, giám sát hoạt động truyền thông với công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các nội dung, tiêu chí, chỉ tiêu của Chương trình thuộc lĩnh vực y tế; kịp thời phát hiện những khó khăn, hạn chế để điều chỉnh nội dung và phương thức truyền thông phù hợp.

- Định kỳ hằng năm đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết giữa kỳ vào năm 2028 và tổng kết giai đoạn vào năm 2030; lựa chọn, biểu dương và nhân rộng các mô hình, cách làm truyền thông hiệu quả.

- Kết quả truyền thông là một trong những nội dung phục vụ theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình; làm căn cứ điều chỉnh nội dung, thông điệp, đối tượng, hình thức và nguồn lực truyền thông phù hợp với yêu cầu thực tế.

## **VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình theo phân cấp và dự toán được cấp có thẩm quyền giao; ngân sách địa phương theo quy định; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án và nhiệm vụ có liên quan; nguồn tài trợ, viện trợ, huy động xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày 31/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định hiện hành có liên quan.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Nghiệp vụ Y**

- Là đầu mối theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động truyền thông thuộc lĩnh vực y tế.

- Chủ trì tham mưu nội dung truyền thông liên quan Tiêu chí 5.3 - Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế và Tiêu chí 5.4 - Trạm Y tế xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập; phối hợp xây dựng tài liệu, nội dung hướng dẫn thực hiện.

- Tổng hợp tình hình, kết quả triển khai Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

## **2. Phòng Chính sách xã hội**

- Chủ trì tham mưu nội dung truyền thông về Tiêu chí 6.6; phòng, chống xâm hại trẻ em; chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai truyền thông về quyền trẻ em, kỹ năng bảo vệ trẻ em và các chính sách, dịch vụ hỗ trợ trẻ em.

## **3. Chi cục An toàn thực phẩm**

- Chủ trì xây dựng nội dung và tổ chức truyền thông về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại khu vực nông thôn; tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và thực hành an toàn thực phẩm.

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, truyền thông phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, kiểm soát, giám sát an toàn thực phẩm.

## **4. Phòng Nghiệp vụ Dược**

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn và tổ chức truyền thông về hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý, dược liệu có giá trị kinh tế tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tuyên truyền, quảng bá giá trị dược liệu, y dược cổ truyền; thúc đẩy liên kết sản xuất, phát triển chuỗi giá trị và ứng dụng chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

## **5. Phòng Dân số**

- Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai truyền thông giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

- Lồng ghép truyền thông, tư vấn về sức khỏe sinh sản, sức khỏe trước khi kết hôn, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sàng lọc trước sinh, sơ sinh và nâng cao chất lượng dân số.

## **6. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh**

- Phối hợp xây dựng, biên soạn tài liệu, thông điệp và sản phẩm truyền thông giáo dục sức khỏe theo chức năng, nhiệm vụ; hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật truyền thông cho y tế cơ sở.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông và các đơn vị liên quan xây dựng tin, bài, phóng sự, video, infographic và các sản phẩm truyền thông phù hợp; tăng cường truyền thông trên các nền tảng số.

## **7. Phòng Kế hoạch - Tài chính**

- Phối hợp hướng dẫn các đơn vị lập dự toán kinh phí thực hiện các hoạt động truyền thông; tổng hợp nhu cầu kinh phí, tham mưu bố trí kinh phí theo khả năng cân đối và nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình sử dụng kinh phí và phối hợp tổng hợp kết quả triển khai Chương trình theo quy định.

### **8. Các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc Sở Y tế**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch, chủ động xây dựng hoặc lồng ghép các hoạt động truyền thông vào kế hoạch công tác hằng năm; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Tăng cường đăng tải, chia sẻ thông tin, tài liệu và sản phẩm truyền thông chính thống về Chương trình trên các kênh thông tin của đơn vị.

- Theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

### **9. Đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu**

- Phối hợp với ngành Y tế triển khai các hoạt động truyền thông về nội dung Chương trình thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn; chỉ đạo các bộ phận liên quan phối hợp với Trạm Y tế, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín và lực lượng truyền thông cơ sở tổ chức tuyên truyền đến người dân.

- Lồng ghép nội dung y tế trong các chương trình phát thanh, hoạt động truyền thông, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động thực hiện Chương trình tại địa phương; ưu tiên hình thức truyền thông phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm yếu thế.

- Phối hợp theo dõi, đánh giá kết quả truyền thông gắn với kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu của Chương trình thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn.

## **IX. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO**

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Y tế căn cứ nhiệm vụ được giao theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai công tác truyền thông; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền.

- Phòng Nghiệp vụ Y phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính và các phòng, đơn vị có liên quan tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu báo cáo theo quy định; tổ chức đánh giá hằng năm, sơ kết giữa kỳ năm 2028 và tổng kết giai đoạn năm 2030.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, xem xét, hướng dẫn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 thuộc lĩnh vực y tế

trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Sở Y tế đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phối hợp triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế (b/c)
- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ngành của tỉnh (p/h);
- UBND các xã, phường, đặc khu (t/h);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Các phòng chức năng thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Minh Đan**